

NGHỊ QUYẾT

Thông qua một số nội dung do Ủy ban nhân dân Thành phố trình về: sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy định và bảng giá các loại đất; giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; mức miễn, giảm tiền thuê đất theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi đối với một số hoạt động xã hội hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định về giá đất; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 quy định về khung giá đất;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ về việc quy định chi tiết về sản phẩm, dịch vụ thủy lợi và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp xác định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường; Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23 tháng 10 năm 2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2008;

Xét các Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố: số 173/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 về việc đề xuất thông qua chủ trương sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy định và bảng giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hà Nội áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024; số 186/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội; số 251/TTr-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2023 về thông qua mức miễn, giảm tiền thuê đất theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi đối với một số hoạt động xã hội hóa tại thành phố Hà Nội. Xét các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố: số 58/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2023, số 62/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2023, số 64/BC-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2023 và các báo cáo giải trình của Ủy ban nhân dân Thành phố: số 233/BC-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023; số 245/BC-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1:

1. Thống nhất thông qua việc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung bảng giá các loại đất áp dụng đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo thẩm quyền việc quyết định ban hành điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, trong đó lưu ý quy định việc xử lý chuyển tiếp trong các trường hợp cần thiết khi áp dụng bảng giá đất mới để thống nhất trong tổ chức thực hiện trên toàn địa bàn Thành phố; tiếp tục chỉ đạo kịp thời rà soát các khu vực, tuyến phố, tuyến đường để cập nhật bảng giá đất trên địa bàn Thành phố đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát triển của Thủ đô.

Điều 2:

1. Thống nhất thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội bằng giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ Tài chính ban hành tại Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2021.

2. Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố Hà Nội, là căn cứ để Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thanh quyết toán kinh phí dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023 và đặt hàng năm 2024.

Điều 3:

1. Thống nhất thông qua mức miễn, giảm tiền thuê đất theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi đối với một số hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp tại thành phố Hà Nội.

2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện theo thẩm quyền việc quyết định ban hành mức miễn, giảm tiền thuê đất theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi đối với một số hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp tại thành phố Hà Nội; định kỳ 3 năm, rà soát, báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua và điều chỉnh mức miễn, giảm tiền thuê đất sửa đổi theo lĩnh vực và khu vực ưu đãi (nếu cần thiết).

Điều 4:

1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Các Bộ: TNMT, NNPTNT, TC, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP Hà Nội;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy, VP Thành ủy;
- VP: TU, ĐDBQH&HĐNDTP, UBNDTP;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- TT Báo chí Thủ đô;
- TT Tin học-Công báo TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Ngọc Tuấn**